

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 11-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thế Kỳ.

2. Bà Phan Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2024/TLST-HS ngày 08/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 27/8/2024 đối với bị cáo:

La Tiến Đ, sinh ngày 30/11/2005; nơi sinh tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn M, sinh năm 1971 (đã chết) và con bà Trần Thị M1, sinh năm 1973; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/5/2024 đến ngày 22/5/2024, hiện tại ngoại - có mặt.

Bị hại: Ông Lê Cảnh H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có đơn xin vắng mặt.

- Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo La Tiến Đ bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 12/5/2024, La Tiến Đ sử dụng xe mô tô HONDA, loại xe Wave BKS: 48H1-031.63, đi đến quán B địa chỉ tại thôn C, xã Đ, huyện Đ để chơi Bida với một số người bạn. Khoảng 11 giờ 39 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô nêu trên đi về hướng xã Đ, khi đi ngang qua đại lý thu mua nông

sản H1 tại thôn Q, xã Đ, huyện Đ của ông Lê Cảnh H là chủ đại lý, Đ nhìn thấy ở sân của đại lý có nhiều bao nông sản để ở sát cổng và không có người trông coi, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đ quay xe lại bước xuống xe và dắt lùi xe vào sân, cách chỗ để nông sản khoảng 50 cm và dựng chân chống xe. Sau đó, Đ quan sát xung quanh không thấy ai nên đi lại gần thì phát hiện những bao tải này đựng hạt tiêu khô, nên Đ đã dùng hai tay vác 01 bao tiêu khô (vỏ bao màu trắng) đặt lên gác ba ga xe, sau đó quay lại tiếp tục vác thêm 01 bao tiêu khô (vỏ bao màu đen) đặt ở phía cuối yên xe mô tô, rồi ngồi lên xe nổ máy, điều khiển xe chạy về hướng xã Đ, huyện Đ.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đ chở 02 bao tiêu khô đến đại lý thu mua nông sản H1 có địa chỉ tại thôn C, xã Đ để bán. Đ gặp bà Nguyễn Thị Thanh T là chủ H1. Lúc này, bà T kiểm tra và cân xác định bao tiêu khô (vỏ bao màu đen) có trọng lượng 55,3kg, có trừ hao cân nặng số tiêu trên đi 200 gram là còn 55,1kg và trả giá 106.700đ/1kg, còn bao tiêu khô (vỏ bao màu trắng) có trọng lượng là 18,7kg, trả giá là 28.900đ/1kg. Sau khi thỏa thuận thống nhất với Đ, bà T đưa cho Đ số tiền của 02 bao tiêu trên là 6.420.000 đồng. Đ đã tiêu xài số tiền là 2.820.000 đồng vào mục đích cá nhân, số tiền còn lại là 3.600.000 đồng Đ chưa sử dụng.

Đến ngày 13/5/2024, nhận được tố giác, Công an xã Đ, huyện Đ đã mời Đ đến làm việc. Đ đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình và giao nộp lại số tiền là 3.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị của 55,3 Kilogram hạt tiêu khô (dạng tiêu đen) tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 12/5/2024) có giá trị: 5.861.800 đồng. 18,7 Kilogram hạt tiêu khô (dạng tiêu hạt lép) tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 12/5/2024) có giá trị: 1.477.300 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 7.339.100 đồng.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ:

- 3.600.000 đồng, gồm 04 tờ polime mệnh giá 20.000 đồng; 02 tờ polime mệnh giá 10.000 đồng; 07 tờ polime mệnh giá 500.000 đồng;
- 01 bao tiêu khô, có vỏ bao màu đen, trọng lượng 55,3kg;
- 01 bao tiêu khô, có vỏ bao màu trắng, trên bao có dòng chữ “NEW THIÊN NT 32”, trọng lượng 18,7kg;
- 01 quần dài thun thể thao; màu đen; mặt trước và sau quần không thủng rách; dọc hai bên phía ngoài ống quần từ cạp quần đến lai quần có sọc màu xanh, mỗi bên ống quần có 02 sọc, nằm dọc theo chiều dài quần;
- 01 áo thun thể thao cộc tay; màu xanh đen; mặt trước và sau áo không thủng rách; trước ngực áo có dòng chữ “FLY EMIRATES”; vị trí ngực phải có logo và dòng chữ “ARSENAL”; mặt sau áo in số “07” và có in tên áo “Nguyễn T G”;

- 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ ½ đầu; màu vàng; phía sau mũ có dòng chữ màu đỏ “Phân bón năm sao”;

- 01 xe mô tô BKS: 48H1 - 031.63 (Hiệu: HONDA; loại xe: Ware; màu: nâu, vàng; tình trạng: đã qua sử dụng);

- 02 file video có chứa nội dung việc La Tiến Đ có hành vi “Trộm cắp tài sản” là 02 bao hạt tiêu tại đại lý của gia đình ông H vào ngày 12/5/2024 (Ông Lê Cảnh H giao nộp);

- 02 file video có chứa nội dung việc La Tiến Đ chở 02 bao hạt tiêu sau khi lấy trộm từ nhà ông H và đến bán tại đại lý của gia đình bà T (Bà Nguyễn Thị Thanh T giao nộp).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Cảnh H đã nhận lại hai bao hạt tiêu khô là tài sản do La Tiến Đ trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Mẹ của La Tiến Đ là bà Trần Thị M1 đã chủ động khắc phục và trả lại số tiền 6.420.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thanh T và bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS-ĐL ngày 08/8/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo La Tiến Đ về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo La Tiến Đ về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo La Tiến Đ từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Lê Cảnh H đã nhận lại tài sản là hai bao hạt tiêu khô là tài sản do La Tiến Đ trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Xử lý vật chứng, đồ vật tài liệu:

- Đối với số tiền 3.600.000 đồng, là tiền do La Tiến Đ phạm tội mà có. Tuy nhiên bà Trần Thị M1 là mẹ của Đ đã tự nguyện khắc phục hậu quả, trả lại số tiền 6.420.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thanh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại số tiền 3.600.000 đồng cho bà M1.

- Đối với 01 quần dài thun thể thao, màu đen, mặt trước và sau quần không thùng rách, dọc hai bên phía ngoài ống quần từ cạp quần đến lai quần có sọc màu xanh, mỗi bên ống quần có 02 sọc, nằm dọc theo chiều dài quần; 01 áo thun thể thao cộc tay, màu xanh đen, mặt trước và sau áo không thùng rách, trước ngực áo có dòng chữ “FLY EMIRATES”, vị trí ngực phải có logo và dòng chữ

“ARSENAL”, mặt sau áo in số “07” và có in tên áo “Nguyễn T G”; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ 1/2 đầu, màu vàng, phía sau mũ có dòng chữ màu đỏ “Phân bón năm sao”, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xác định là tài sản hợp pháp của La Tiến Đ nên đã trả lại các tài sản trên cho Đ.

- Đối với chiếc xe mô tô HONDA; loại xe: Ware BKS: 48H1 - 031.63. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Hữu L. Ông L không biết việc Đ sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ban hành quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản trên cho ông L.

- Đối với 04 file video do ông Lê Cảnh H và bà Nguyễn Thị Thanh T giao nộp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trích xuất dữ liệu điện tử bằng đĩa CD và thực hiện niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo La Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R’Lấp truy tố về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại ông Lê Cảnh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Nguyễn Hữu L tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Những người vắng mặt này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 39 phút ngày 12/5/2024, Đ điều khiển xe mô tô BKS 48H1-031.63 đi ngang qua đại lý thu mua nông sản H1 tại thôn Q, xã Đ, huyện Đ của ông Lê Cảnh H là chủ đại lý, Đ nảy sinh ý định trộm cắp tiêu để bán lấy tiền tiêu xài. Đ vác 02 bao tiêu khô lên xe mô tô, rồi ngồi lên xe nổ máy, điều khiển xe chạy về hướng xã Đ, huyện Đ.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đ chở 02 bao tiêu khô đến đại lý thu mua nông sản H1 có địa chỉ tại thôn C, xã Đ bán. Đ bán cho bà Nguyễn Thị Thanh T là chủ đại lý 02 bao tiêu trị giá 6.420.000 đồng. Sau đó, Đ đã tiêu xài số tiền là 2.820.000 đồng vào mục đích cá nhân, số tiền còn lại là 3.600.000 đồng Đ chưa sử dụng.

Đến ngày 13/5/2024, nhận được tố giác Công an xã Đ, huyện Đ đã mời Đ đến làm việc. Đ đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình và giao nộp lại số tiền là 3.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị của 55,3 Kilogram hạt tiêu khô (dạng tiêu đen) tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 12/5/2024) có giá trị: 5.861.800 đồng. 18,7 Kilogram hạt tiêu khô (dạng tiêu hạt lép) tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 12/5/2024) có giá trị: 1.477.300 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 7.339.100 đồng.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo La Tiến Đ về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo La Tiến Đ đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xâm phạm tài sản của người khác; làm mất trật tự an toàn xã hội; bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Tiến Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, phía bị hại ông Lê Cảnh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo La Tiến Đ có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo mà không nhất thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Lê Cảnh H đã nhận lại tài sản là hai bao hạt tiêu khô là tài sản do La Tiến Đ trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7]. Việc xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 3.600.000 đồng, là tiền do Đ phạm tội mà có. Tuy nhiên bà Trần Thị M1 là mẹ của Đ đã tự nguyện khắc phục hậu quả, trả lại số tiền 6.420.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thanh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại số tiền 3.600.000 đồng cho bà M1 là có căn cứ.

- Đối với 01 quần dài thun thể thao, màu đen, mặt trước và sau quần không thùng rách, dọc hai bên phía ngoài ống quần từ cạp quần đến lai quần có sọc màu xanh, mỗi bên ống quần có 02 sọc, nằm dọc theo chiều dài quần; 01 áo thun thể thao cộc tay, màu xanh đen, mặt trước và sau áo không thùng rách, trước ngực áo có dòng chữ “FLY EMIRATES”, vị trí ngực phải có logo và dòng chữ “ARSENAL”, mặt sau áo in số “07” và có in tên áo “Nguyễn T G”; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ 1/2 đầu, màu vàng, phía sau mũ có dòng chữ màu đỏ “Phân bón năm sao”, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xác định là tài sản hợp pháp của La Tiến Đ nên đã trả lại các tài sản trên cho Đ là có căn cứ.

- Đối với chiếc xe mô tô HONDA, loại xe Ware, BKS: 48H1-031.63. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Hữu L. Ông L không biết việc Đ sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản trên cho ông L là có căn cứ.

- Đối với 04 file video do ông Lê Cảnh H và bà Nguyễn Thị Thanh T giao nộp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trích xuất dữ liệu điện tử bằng đĩa CD và thực hiện niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án.

[8]. Xét quan điểm và đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo La Tiến Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo La Tiến Đ phạm tội: **“Troãm caép taõi saùn”**.

Xử phạt bị cáo La Tiến Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/9/2024.

Giao bị cáo La Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; **caên cồu** khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại số tiền 3.600.000 đồng cho bà Trần Thị M1.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả lại cho La Tiến Đ 01 quần dài thun thể thao, màu đen, mặt trước và sau quần không thùng rách, dọc hai bên phía ngoài ống quần từ cạp quần đến lai quần có sọc màu màu xanh, mỗi bên ống quần có 02 sọc, nằm dọc theo chiều dài quần; 01 áo thun thể thao cộc tay, màu xanh đen, mặt trước và sau áo không thùng rách, trước ngực áo có dòng chữ "FLY EMIRATES", vị trí ngực phải có logo và dòng chữ "ARSENAL", mặt sau áo in số "07" và có in tên áo "Nguyễn T G"; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ ½ đầu, màu vàng, phía sau mũ có dòng chữ màu đỏ "Phân bón năm sao".

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ban hành quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là 01 xe mô tô HONDA, loại xe Ware, BKS: 48H1-031.63 cho ông Nguyễn Hữu L.

- Đối với 04 file video do ông Lê Cảnh H và bà Nguyễn Thị Thanh T giao nộp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trích xuất dữ liệu điện tử bằng đĩa CD và thực hiện niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo La Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Bồ haĩi vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Quy